

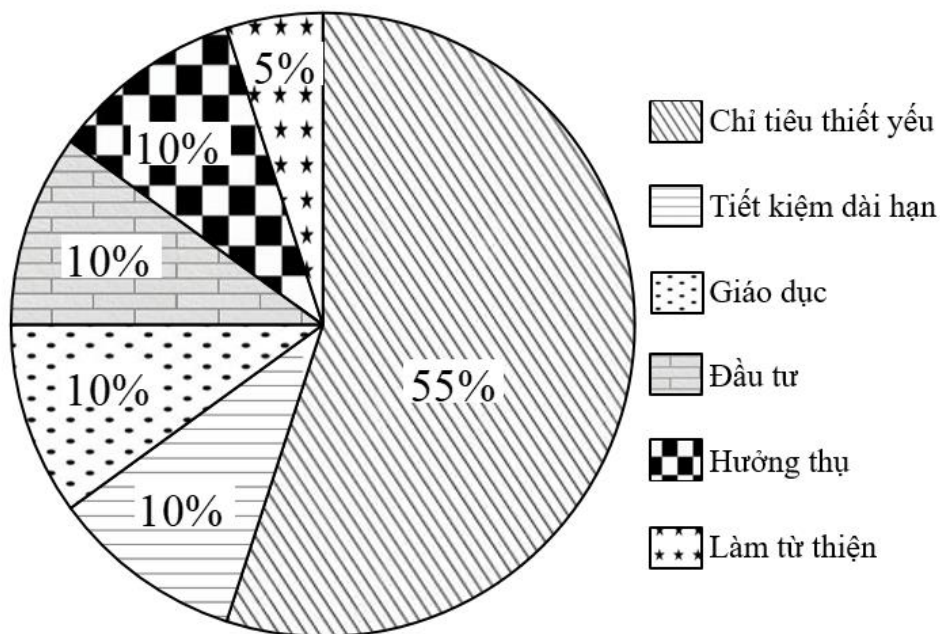
Hướng dẫn giải

a) Chuyển dữ liệu trong hình bên sang dạng bảng thống kê, ta có:

Mục chi tiêu	Chi tiêu thiết yếu	Tiết kiệm dài hạn	Giáo dục	Đầu tư	Hưởng thụ	Làm từ thiện
Tỉ lệ phần trăm	55%	10%	10%	10%	10%	5%

b) Biểu diễn dữ liệu trong hình trên vào biểu đồ hình quạt tròn:

Tỉ lệ phần trăm chi tiêu ngân sách của gia đình bạn Hằng

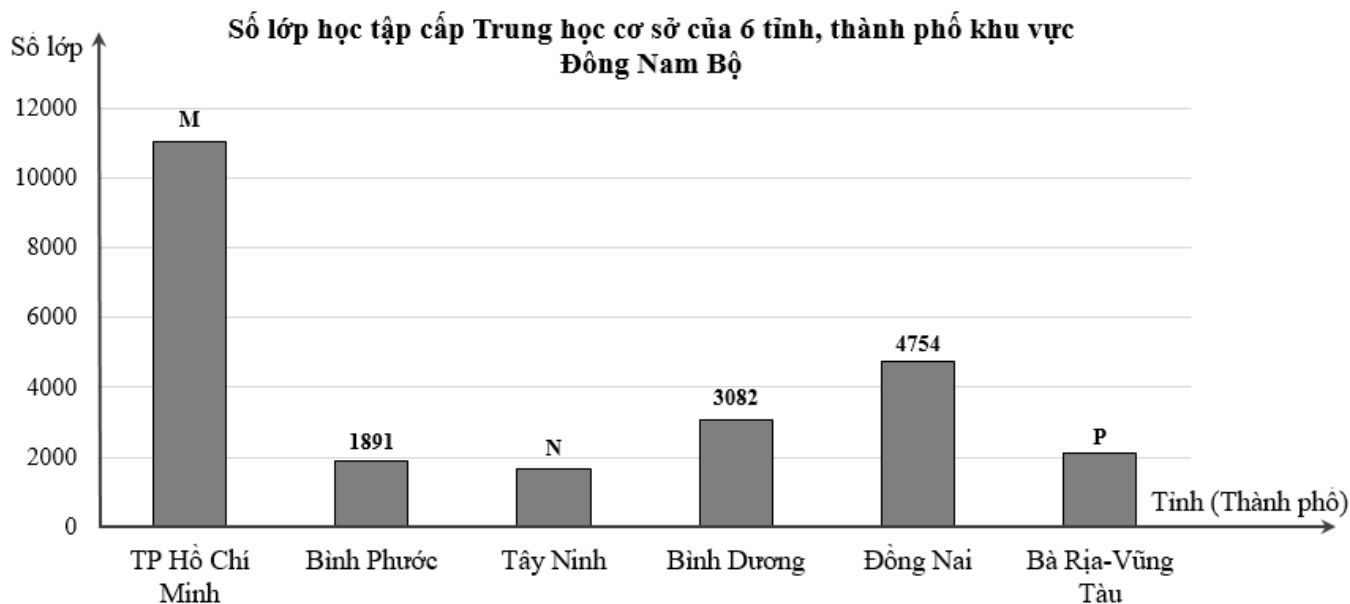


❖ **Ví dụ 3.** Số liệu về số lớp học tập cấp Trung học cơ sở của 6 tỉnh, thành phố khu vực Đông Nam Bộ tính đến ngày 30/9/2021 được cho trong bảng thống kê sau:

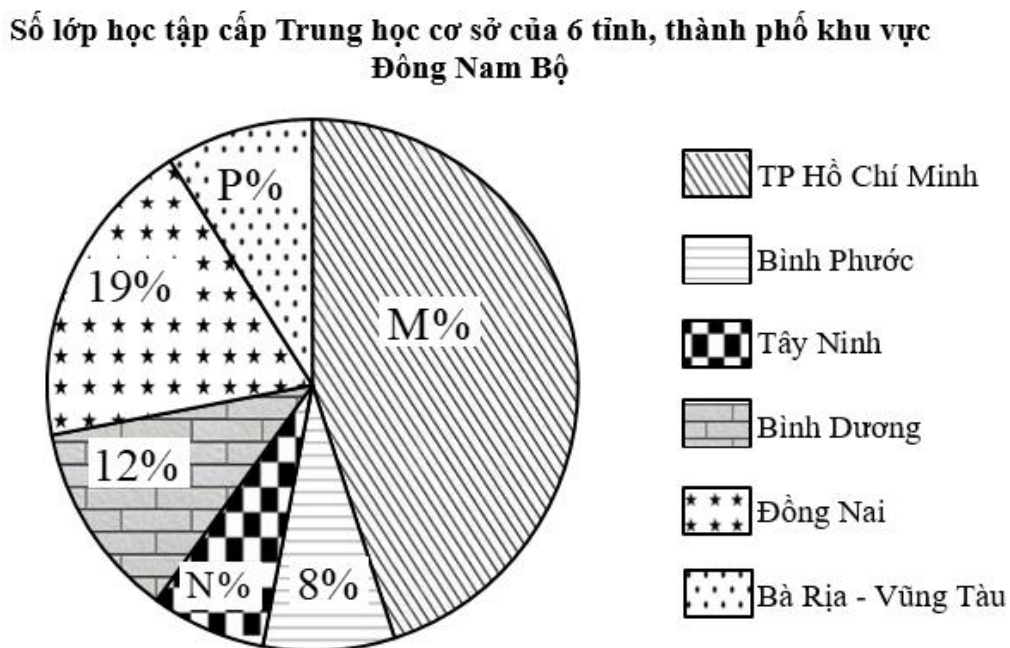
Tỉnh, thành phố	Số lớp học
Thành Phố Hồ Chí Minh	11046
Bình Phước	1891
Tây Ninh	1678
Bình Dương	3082
Đồng Nai	4754
Bà Rịa - Vũng Tàu	2105

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

a) Số liệu từ bảng thống kê trên được biểu diễn vào biểu đồ cột sau. Hãy tìm các giá trị của M, N, P trong biểu đồ đó.



b) Số liệu từ bảng thống kê trên được cho vào biểu đồ hình quạt trong như sau. Hãy tìm các giá trị của M, N, P trong biểu đồ.



c) So sánh ý nghĩa của hai loại biểu đồ trên.

Hướng dẫn giải

a) $M = 11046$, $N = 1678$, $P = 2105$

b) Tổng số lớp học cấp Trung học cơ sở của 6 tỉnh, thành phố khu vực Đông Nam Bộ là:

$$11046 + 1891 + 1678 + 3082 + 4754 + 2105 = 24556 \text{ (lớp)}$$

$$\text{Suy ra: } M\% = \frac{11046}{24556} \cdot 100\% \approx 45\% ; N\% = \frac{1678}{24556} \cdot 100\% \approx 7\% ; P\% = \frac{2105}{24556} \cdot 100\% \approx 9\% .$$